TÌNH HÌNH GIÁ CẢ MỘT SỐ NÔNG SẢN THỰC PHẨM TUẦN 27

1. Ngành trồng trọt

Stt	Tên mặt hàng	ĐVT (đồng)	Giá bán tuần này, ngày 07/7/2017 (đồng/kg)	Giá bán tuần trước, ngày 30/6/2017 (đồng/kg)	Tăng (+) giảm (-) so với tuần trước, ngày 30/6/2017 (đồng/kg)	
					Giá trị	%
1	Bầu xanh - Bầu sao	kg	12.000	11.000	1.000	9
2	Bí Xanh (Bí đau)	kg	15.000	12.000	3.000	25
3	Cải ngồng	kg	22.000	22.000	Giá không đổi	0
4	Cải ngọt	kg	16.000	16.000	Giá không đổi	0
5	Cải thìa	kg	20.000	20.000	Giá không đổi	0
6	Cải xanh	kg	16.000	16.000	Giá không đổi	0
7	Cần nước	kg	30.000	30.000	Giá không đổi	0
8	Đậu bắp	kg	20.000	20.000	Giá không đổi	0
9	Đậu đũa	kg	18.000	18.000	Giá không đổi	0
10	Dưa leo	kg	17.000	17.000	Giá không đổi	0
11	Khổ qua	kg	15.000	15.000	Giá không đổi	0
12	Ngò gai	kg	35.000	35.000	Giá không đổi	0
13	Ngò rí	kg	50.000	50.000	Giá không đổi	0
14	Rau đay	kg	25.000	25.000	Giá không đổi	0
15	Rau dền	kg	13.000	13.000	Giá không đổi	0
16	Rau mồng tơi	kg	14.000	13.000	1.000	8
17	Rau muống	kg	13.000	13.000	Giá không đổi	0
18	Rau muống cọng (rau muống không lá)	kg	20.000	20.000	Giá không đổi	0
	Bình quân	**kg**	**20.600**	**20.300**	**300**	**1**

(*) HTX NN SX TM & DV Phước An, D11/24, ấp 4, Tân Quý Tây, Bình Chánh

2.Trứng, gạo

Stt	Tên mặt hàng	Giá bán tuần này, ngày 07/7/2017 (đồng/kg)	Tăng (+) giảm (-) so với tuần trước, ngày 30/6/2017 (đồng/kg)	
			Giá trị	%
1	Trứng gà (hộp 10 quả)	22.000	Giá không đổi	
2	Trứng vịt (hộp 10 quả)	32.000	Giá không đổi	
3	Gạo một bụi	12.000	Giá không đổi	
4	Gạo nàng thơm chợ Đào	20.000	Giá không đổi	
5	Gạo tài nguyên	18.000	Giá không đổi	
6	Gạo Đài Loan	18.000	Giá không đổi	
7	Gạo Tẻ thường	10.000	Giá không đổi	

3. Thịt heo, thịt bò, thịt gia cầm

Stt	Tên mặt hàng	Giá bán tuần này, ngày 07/7/2017 (đồng/kg)	Tăng (+) giảm (-) so với tuần trước, ngày 30/6/2017 (đồng/kg)	
			Giá trị	%
1. Thịt heo				
1.1	Heo mảnh loại 1	37.600	2.800	8
1.2	Heo mảnh loại 2	31.600	3.600	13
2. Thịt gia cầm				
2.1	Thịt gà tam hoàng	64.000	Giá không đổi	
2.2	Thịt gà công nghiệp	41.000	Giá không đổi	
2.3	Thịt vịt tươi	60.000	Giá không đổi	

Stt	Tên mặt hàng	Giá bán tuần này, ngày 07/7/2017 (đồng/kg)	Tăng (+) giảm (-) so với tuần trước, ngày 30/6/2017 (đồng/kg)	
			Giá trị	%
1. Thịt bò (đ/kg)				
1.1	Bò Bắp	267.000	Giá không đổi	
1.2	Đùi bò	302.000	Giá không đổi	
1.3	Thăn nội	390.000	Giá không đổi	
1.4	Thăn ngoại	370.000	Giá không đổi	
2. Thịt heo (đ/kg)				
2.1	Thịt heo đùi	80.000	Giá không đổi	
2.2	Thịt heo nạc	80.000	Giá không đổi	
3. Heo giống, heo hơi, heo nái (đ/kg)				
1	Heo giống tại trại (20kg)	25.000	Giá không đổi	
2	Thịt heo hơi tại trại (100kg)	23.000	Giá không đổi	
3	Thịt heo hơi tại trại (140kg)	15.000	Giá không đổi	
4	Heo nái	10.000	Giá không đổi	

(1) lấy giá tại chợ Bình Điền;

(2) lấy giá tại chợ Hóc Môn.

4.Tinh heo, thức ăn gia súc:

Stt	Tên mặt hàng	Quy cách	Giá bán tuần này, ngày 07/7/2017 (đồng/kg)	Tăng (+) giảm (-) so với tuần trước, ngày 30/6/2017 (đồng/kg)	
				Giá trị	%
a. Tinh heo					
1	Tinh heo CP	Liều	55.000	Giá không đổi	
b. Thức ăn hỗn hợp					
1	Từ 15kg đến 30 kg (CP)	Bao 25kg	226.000	Giá không đổi	
2	Từ 30 kg đến 60 kg (CP)	Bao 25kg	208.000	Giá không đổi	

Stt	Tên mặt hàng	Quy cách	Giá bán tuần này, ngày 07/7/2017 (đồng/kg)	Tăng (+) giảm (-) so với tuần trước, ngày 30/6/2017 (đồng/kg)	
				Giá trị	%
3	Từ 15kg đến 30 kg (NUPAK)	Bao 25kg	235.000	Giá không đổi	
4	Từ 30 kg đến 60 kg (NUPAK)	Bao 25kg	223.000	Giá không đổi	
5	Từ 61 kg đến xuất chuồng (NUPAK)	Bao 25kg	220.000	Giá không đổi	
c. Nguyên liệu					
1	Bắp nhuyễn	Kg	6.400	Giá không đổi	
2	Tấm nhuyễn	Kg	7.000	Giá không đổi	
3	Cám gạo	Kg	6.000	Giá không đổi	

(*) Thịt heo hơi tại Trại heo hộ Nguyễn Thị Châu - xã Xuân Thới Thượng, huyện HócMôn